

Số: 1430/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (các gói thầu từ số 66 đến số 73) thuộc Dự án thành phần 1.3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật) thuộc địa phận tỉnh Bắc Ninh - Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: số 106/NQ-CP ngày 18/8/2022 về triển khai Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội; số 28/NQ-CP ngày 05/3/2024 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh: số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 Ban hành Quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; số 06/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần 1.3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật), thuộc Dự án ĐTXD đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Văn bản số 1892/UBND-XDCB ngày 19/6/2023 của UBND tỉnh về việc đính chính Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 và Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 10/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh Dự án thành phần 1.3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định



cur (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật) thuộc địa phận tỉnh Bắc Ninh, thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Xét Báo cáo thẩm định số 356/BC-KHĐT.ĐTG ngày 07/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kế hoạch lựa chọn nhà thầu (các gói thầu từ số 66 đến số 73) thuộc Dự án thành phần 1.3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật) thuộc địa phận tỉnh Bắc Ninh - Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh tại Tờ trình số 2258/TTr-BQLDA ngày 05/11/2024 về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án thành phần 1.3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật) - Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (các gói thầu từ số 66 đến số 73) thuộc Dự án thành phần 1.3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật) thuộc địa phận tỉnh Bắc Ninh - Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành; thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu theo Báo cáo thẩm định số 356/BC-KHĐT.ĐTG ngày 07/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CN, XDCB, KT.TH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Ngô Tân Phương**

### Phụ lục

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (các gói thầu từ số 66 đến số 73) thuộc thuộc Dự án thành phần 1.3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật)  
- Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội  
(Kèm theo Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu <sup>1</sup> (tạm tính)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh	Gói thầu số 66: Di dời hệ thống viễn thông	Di dời hệ thống viễn thông	8.752.616.000 đồng. (Trong đó: - Chi phí xây dựng: 8.335.825.000 đồng; - Chi phí dự phòng: 416.791.000 đồng)	Ngân sách trung ương: 2.110 tỷ đồng, ngân sách địa phương : 370 tỷ đồng.	Chỉ định thầu thông thường	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Tối đa 45 ngày	Quý IV, năm 2024	Hợp đồng theo đơn giá cố định	120 ngày	Không có	Không áp dụng

<sup>1</sup> Giá các gói thầu được lập (tạm tính) căn cứ theo giá trị trong dự toán xây dựng công trình (các hạng mục: Di dời hệ thống viễn thông; Di dời hệ thống công trình nước sạch) được Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh phê duyệt tại Quyết định số 2029/QĐ-QLDA ngày 11/10/2024 và Quyết định số 2082/QĐ-QLDA ngày 16/10/2024



STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu <sup>1</sup> (tạm tính)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
2	Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh	Gói thầu số 67: Tư vấn lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất cho gói thầu số 66	Lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất cho gói thầu số 66	19.405.000 đồng	Ngân sách trung ương: 2.110 tỷ đồng, ngân sách địa phương : 370 tỷ đồng.	Chỉ định thầu rút gọn		Tối đa 15 ngày	Quý IV, năm 2024	Trọn gói	30 ngày (15 ngày đối với từng công việc)	Không có	Không áp dụng
3		Gói thầu số 68: Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu số 66	Thẩm định hồ sơ yêu cầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu số 66	16.600.000 đồng		Chỉ định thầu rút gọn		Tối đa 15 ngày	Quý IV, năm 2024	Trọn gói	20 ngày (10 ngày đối với từng công việc)	Không có	Không áp dụng

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu <sup>1</sup> (tạm tính)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
4	Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh	Gói thầu số 69: Tư vấn giám sát thi công xây dựng cho gói thầu số 66	Giám sát thi công xây dựng cho gói thầu số 66	213.897.000 đồng	Ngân sách trung ương: 2.110 tỷ đồng, ngân sách địa phương : 370 tỷ đồng.	Chỉ định thầu rút gọn		Tối đa 15 ngày	Quý IV, năm 2024	Trọn gói	120 ngày	Không có	Không áp dụng
5		Gói thầu số 70: Di dời hệ thống công trình nước sạch	Di dời hệ thống công trình nước sạch	3.889.858.000 đồng. (Trong đó: - Chi phí xây dựng: 3.704.627.000 đồng; - Chi phí dự phòng: 185.231.000 đồng)			Chỉ định thầu thông thường	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Tối đa 45 ngày	Quý IV, năm 2024	Hợp đồng theo đơn giá cố định	100 ngày	Không có

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu <sup>1</sup> (tạm tính)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
6	Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh	Gói thầu số 71: Tư vấn lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất cho gói thầu số 70	Lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất cho gói thầu số 70	8.624.000 đồng	Ngân sách trung ương: 2.110 tỷ đồng, ngân sách địa phương: 370 tỷ đồng.	Chi định thầu rút gọn		Tối đa 15 ngày	Quý IV, năm 2024	Trọn gói	30 ngày (15 ngày đối với từng công việc)	Không có	Không áp dụng
7		Gói thầu số 72: Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu số 70	Thẩm định hồ sơ yêu cầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu số 70	7.400.000 đồng		Chi định thầu rút gọn		Tối đa 15 ngày	Quý IV, năm 2024	Trọn gói	20 ngày (10 ngày đối với từng công việc)	Không có	Không áp dụng



STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu <sup>1</sup> (tạm tính)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
8	Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh	Gói thầu số 73: Tư vấn giám sát thi công xây dựng cho gói thầu số 70	Giám sát thi công xây dựng cho gói thầu số 70	95.060.000 đồng	Ngân sách trung ương: 2.110 tỷ đồng, ngân sách địa phương: 370 tỷ đồng.	Chi định thầu rút gọn		Tối đa 15 ngày	Quý IV, năm 2024	Trọn gói	100 ngày	Không có	Không áp dụng
<b>Tổng giá gói thầu</b>				<b>13.003.460.000 đồng</b>									